# TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI

VIÊN CÔNG NGHÊ THÔNG TIN - TRUYỀN THÔNG



# BÁO CÁO BÀI TẬP LỚN

Môn học: Công nghệ web và dịch vụ trực tuyến

Đề tài: Xây dựng một hệ quản trị nội dung mini

# Nhóm sinh viên thực hiện:

Nguyễn Hoàng Long

2. Trần Thanh Lực MSSV:20132479

Giảng viên hướng dẫn: Thầy giáo: Nguyễn Bình Minh

MSSV: 20132378

# Mục lục

I. I	Lý do chọn đề tài	3
II.	Phân tích chức năng	5
1.	Biểu đồ ca sử dụng	5
2.	Đặc tả ca sử dụng	5
III.	Phân tích thiết kế	8
1.	Thiết kế lớp và mô tả hành vi	8
2.	Biểu đồ lớp thực thể	14
3.	Thiết kế cơ sở dữ liệu	14
IV.	Hướng dẫn cài đặt	15
V.	Ẩnh chụp màn hình	15
VI.	Phân chia công việc	19
VII.	Tài liệu tham khảo	19

### I. Lý do chọn đề tài

### 1. Tại sao cần CMS - Content management system?

Trước kia, để thêm 1 bài viết cho website tĩnh - website html, bạn cần phải có kiến thức nhất định về ngôn ngữ html. Cách thức để phát triển, vận hành 1 website html đơn thuần giống như việc của 1 người in sách. Viết nội dung chỉ là 1 phần công việc, sau đó người ta phải cần tới giấy và các máy in để in ra trang sách, cuối cùng là đóng các trang sách lại thành 1 cuốn sách. Các website html cũng bao gồm những trang html nhỏ, và việc tạo ra từng html nhỏ đòi hỏi bạn phải biết về ngôn ngữ html, và phải qua nhiều bước để biến 1 văn bản words thành 1 trang html. Công việc quản lý, cập nhật website sẽ thực sự mệt mỏi và tốn thời gian. Nếu bạn có thay đổi về địa chỉ email, bạn sẽ phải thay đổi trên tất cả các trang html. Nếu bạn muốn có thêm 1 bài viết mới, bạn phải tạo link tới bài viết, phải viết 1 trang html hoàn chỉnh theo giao diện của website... Khi phát triển website, điều tất yếu là khối lượng bài viết nhiều lên, hoặc trang web có nhiều phần nội dung, thì việc quản lý theo kiểu từng trang 1 như vậy sẽ không thể thực hiện được. Và rất may, bây giờ chúng ta đã không còn phải làm như thế nữa, nhờ CMS - hệ quản trị nội dung.

Việc ra đời của CMS - Content management system - hệ quản trị nội dung là tất yếu, do sự phát triển của website nói chung. Website càng phát triển, thì càng đòi hỏi phải có những công cụ hỗ trợ cho người quản trị website, đảm bảo:

- Website có thể quản trị dễ dàng: Phần lớn những người quản trị website sau này không phải là những người thiết kế ra website, họ có thể biết hoặc không biết, và hoàn toàn không thông thạo các ngôn ngữ lập trình. Do vậy, website đáp ứng yêu cầu có thể quản trị dễ dàng ngay cả với những người không biết về kỹ thuật, và càng đơn giản càng tốt, càng trực quan càng tốt
- Website phải linh hoạt, tính tự động cao: Khi người quản trị thay đổi thông tin nào đó, những thông tin đó cần được thể hiện ngay lập tức trên website. Một bài viết mới sẽ tự động được xếp đúng vào danh mục. Người quản trị cũng có thể thay đổi menu, thông tin liên hệ, cấu trúc nội dung.
- Website có thể dễ dàng quản lý, mở rộng các chức năng: Website không chỉ đơn thuần là đưa thông tin. Website có thể là diễn đàn trao đổi, có thể là gian hàng bán đồ, có thể cho phép đặt dịch vụ... Vì vậy, tùy từng giai đoạn phát triển, các chức năng của website có thể được bổ xung, chỉnh sửa chứ không phải luôn luôn cố đinh.

### 2. CMS - Hệ quản trị nội dung - là gì?

CMS - Content management (hệ quản trị nội dung) là một phần mềm hệ thống có chức năng quản trị nội dung cho website. CMS cung cấp những công cụ trực quan nhất, đơn giản nhất để những người dùng phổ thông có thể quản lý dễ dàng các hoạt động của 1 website mà không cần tới những hiểu biết chuyên môn về lập trình.

CMS là bước đi tiên phong và phát triển nhất cho xu hướng của các phần mềm nền tảng web. Bạn sẽ chỉ cần các click chuột, các ô check box, các phần nhập nội dung thông tin... mà hoàn toàn không phải quan tâm tới các dòng lệnh, các logic hệ thống đằng sau. CMS sẽ đảm nhiệm tất cả để cung cấp cho bạn một môi trường làm việc dễ dàng, tiện lợi, và thân thuộc (giống như cách các bạn thao tác với hệ điều hành máy tính)

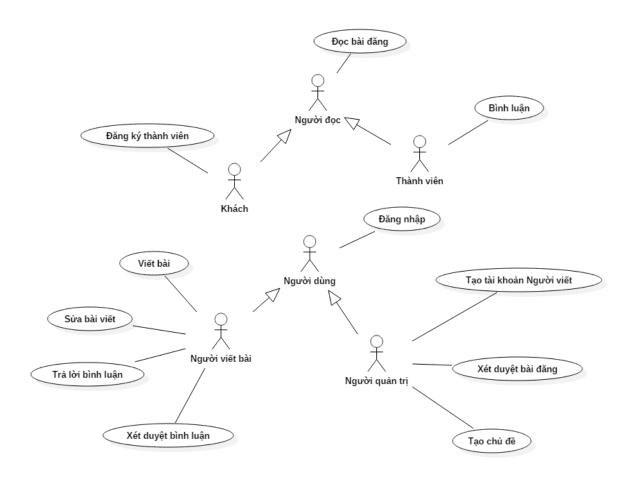
Các CMS thường được viết với cùng ngôn ngữ lập trình chung cho website, phổ biến nhất hiện nay là PHP và MySQL. Tuy nhiên, trên lý thuyết một CMS có thể viết bởi bất cứ ngôn ngữ lập trình và quản lý dữ liệu nào "trên nền tảng web" (có thể chạy trên môi trường web).

# 3. Những yêu cầu cho CMS - Hệ quản trị nội dung

- o Tính liên tục của thông tin
- o Khả năng quản lý người dùng
- Khả năng quản lý truy cập
- O Khả năng quản lý mở rộng chức năng

## II. Phân tích chức năng

# 1. Biểu đồ ca sử dụng



#### 2. Đặc tả ca sử dụng

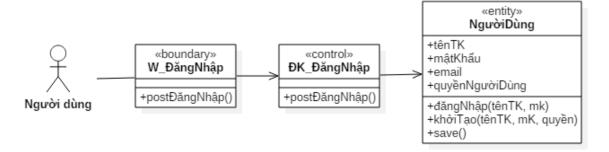
- 1.1. Ca sử dụng Đọc bài đăng
  - Tên ca sử dụng: Đọc bài đăng
  - Mục đích: Giúp người đọc có thể đọc các bài đăng trên trang web
  - Đối tác chính: Người đọc
  - Điều kiện đầu vào: Không
  - Tóm lược: Người đọc truy cập vào địa chỉ trang chủ, có thể chọn các chủ đề muốn đo.
  - Kịch bản chính:
    - Khi người đọc truy cập vào địa chỉ trang web trên trình duyệt, hệ thống lấy các bài đăng từ cơ sở dữ liệu rồi trả về hiển thị lên trình duyệt.

- 1.2. Ca sử dụng Đăng nhập
  - Tên ca sử dụng: Đăng nhập
  - Mục đích: Giúp người dùng (người viết bài, người quản trị viên) có thể đăng nhập vào hệ thống.
  - Đối tác chính: Người dùng
  - Điều kiện đầu vào: không
  - Tóm lược: Người dùng truy cập vào địa chỉ trang admin, nhập username, password để đăng nhập, nếu thành công sẽ truy cập được vào trang admin.
  - Kịch bản chính:
    - o Người dùng nhập username, password
    - Hệ thống kiểm tra nếu đúng username, password thì thông báo đăng nhập thành công và mở trang quản trị
  - Ngoại lệ:
    - Nếu username, password không chính xác hệ thống sẽ thông báo cho người dùng nhập lại hoặc kết thúc
- 1.3. Ca sử dụng Tạo tài khoản người viết
  - Tên ca sử dụng: Tạo tài khoản người viết
  - Mục đích: Giúp người quản trị có thể tạo tài khoản cho người viết bài cho hệ thống.
  - Đối tác chính: Người quản trị
  - Điều kiện đầu vào: Đã đăng nhập thành công
  - Tóm lược: Người quản trị nhập các thông tin về Người viết (author) vào chọn tạo tài khoản
  - Kịch bản chính:
    - O Ngươi quản trị nhập thông tin vào chọn tạo tài khoản
    - Hệ thống kiểm tra nếu thông tin phù hợp sẽ tạo tài khoản mới và thông báo tạo thành công
  - Ngoại lệ:
    - Nếu tên tài khoản bị trùng, hệ thống sẽ thông báo lại cho người dùng.
- 1.4. Ca sử dụng Xét duyệt bài viết
  - Tên ca sử dụng: Xét duyệt bài viết
  - Mục đích: Giúp người quản trị xét duyệt những bài viết mới có được đăng hay không.
  - Đối tác chính: Người quản trị.
  - Điều kiện đầu vào: Đã đăng nhập thành công

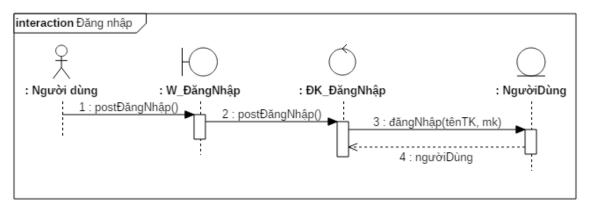
- Tóm lược: Người quản trị mở danh sách các bài viết, tìm những bài viết chưa được xét duyệt, và duyệt bài viết đó.
- Kịch bản chính:
  - O Người quản trị chọn bài viết và ấn duyệt bài viết
  - Hệ thống chuyển trạng thái của bài viết thành được đăng và thông báo cho người dùng.
- 1.5. Ca sử dụng Viết bài
  - Tên ca sử dụng: Viết bài
  - Mục đích: Người viết viết bài cho hệ thống
  - Đối tác chính: Người viết
  - Điều kiện đầu vào: Đã đăng nhập thành công
  - Tóm lược: Người viết truy cập tính năng viết bài, và sử dụng trình soạn thảo văn bản để viết bài
  - Kịch bản chính
    - Người viết nhập tiêu đề bài viết, soạn thảo bài viết và chọn đăng bài.
    - o Hệ thống lưu bài viết vào danh sách chò xét duyệt.
- 1.6. Ca sử dụng Sửa bài viết
  - Tên ca sử dụng: Sửa bài viết
  - Mục đích: Giúp người viết có thể sửa lại bài đã viết
  - Đối tác chính: Người viết
  - Điều kiện đầu vào: Đã đăng nhập thành công
  - Tóm lược: Người viết chọn bài cần chỉnh sửa trong danh sách những bài đã viết, sau khi chỉnh sửa xong sẽ lưu lại.
  - Kich bản chính:
    - Người viết chỉnh sửa bài viết và lưu lại.
    - Hệ thống đưa bài viết vừa chỉnh sửa vào danh sách chờ xét duyệt.

#### III. Phân tích thiết kế

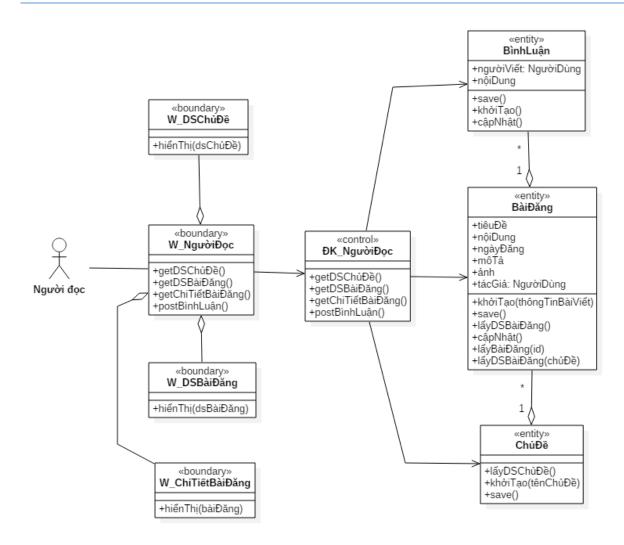
- 1. Thiết kế lớp và mô tả hành vi
  - 1.1. Ca sử dụng đăng nhập
    - Thiết kế lớp



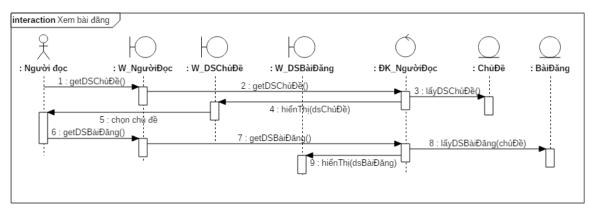
Biểu đồ tuần tự cho ca sử dụng đăng nhập



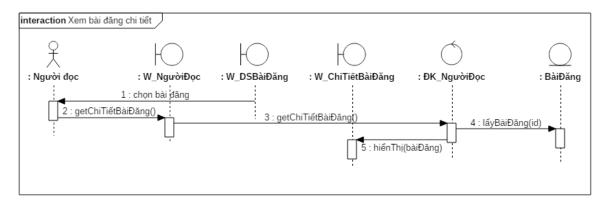
- 1.2. Nhóm ca sử dụng của người đọc
  - Thiết kế lớp



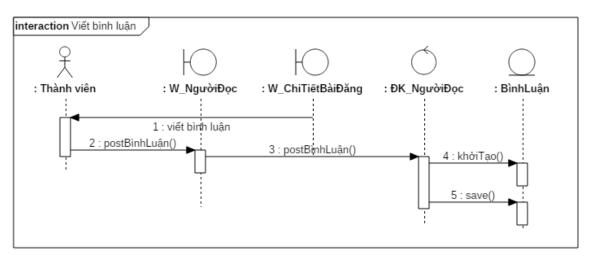
- Biều đồ tuần tự
  - O Ca sử dụng xem bài đăng



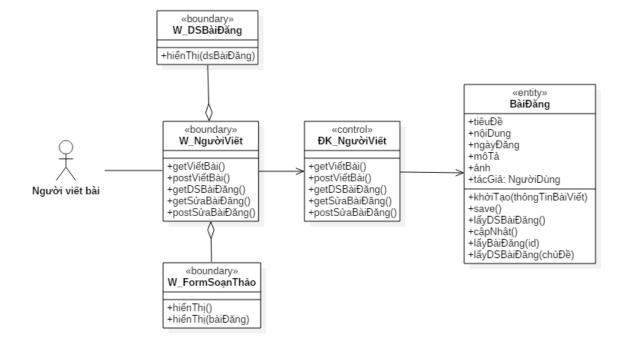
O Ca sử dụng xem bài đăng chi tiết



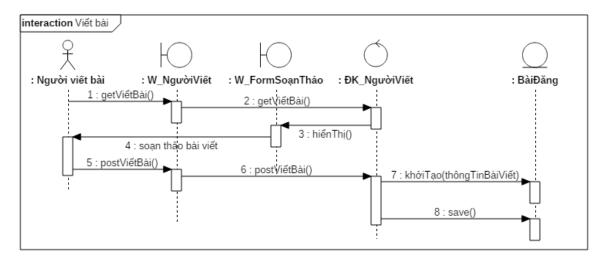
O Ca sử dụng viết bình luận



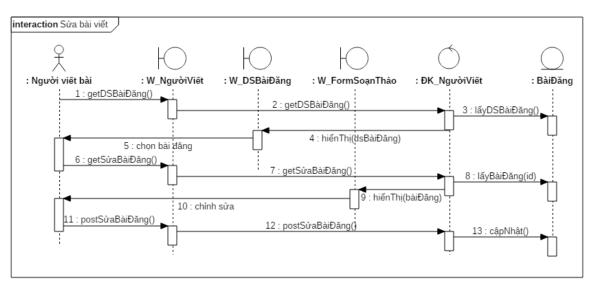
- 1.3. Nhóm ca sử dụng của người viết bài
  - Thiết kế lớp



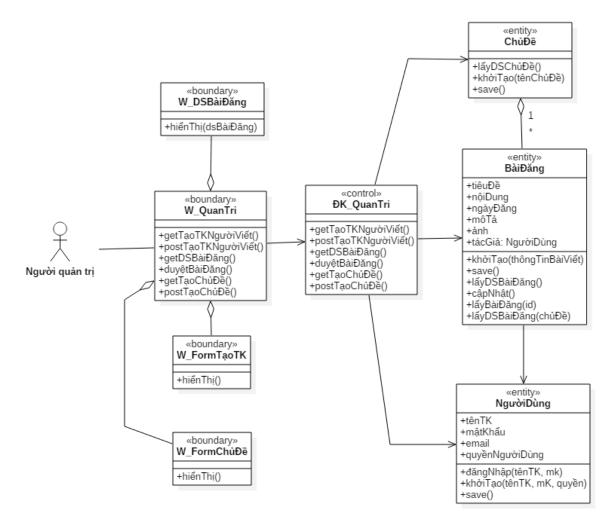
Biểu đồ tuần tựCa sử dụng viết bài



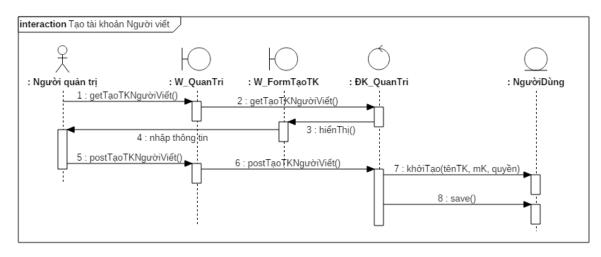
O Ca sử dụng sửa bài viết



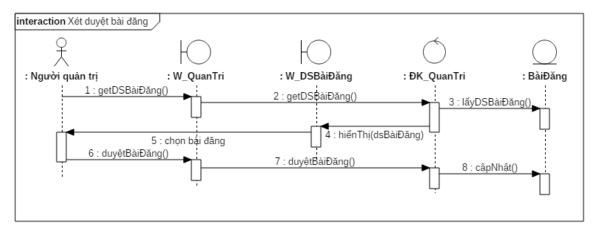
- 1.4. Nhóm ca sử dụng của người quản trị
  - Thiết kế lớp



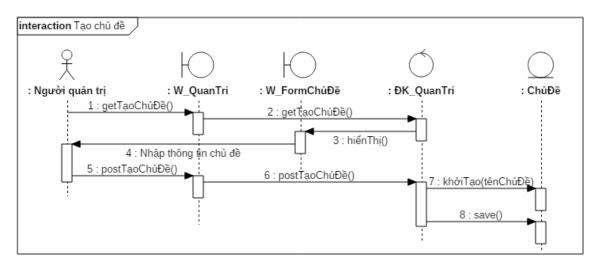
- Biểu đồ tuần tự
  - O Ca sử dụng tạo tài khoản cho người viết bài



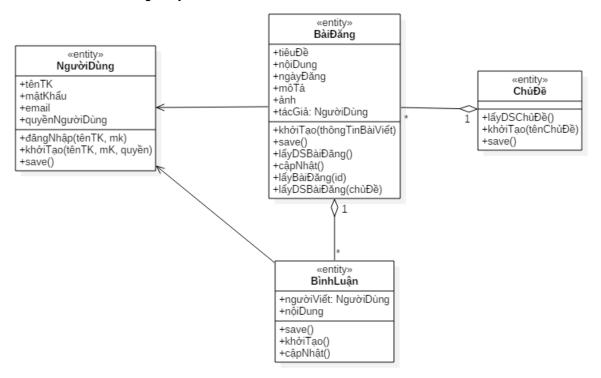
Ca sử dụng xét duyệt bài đăng



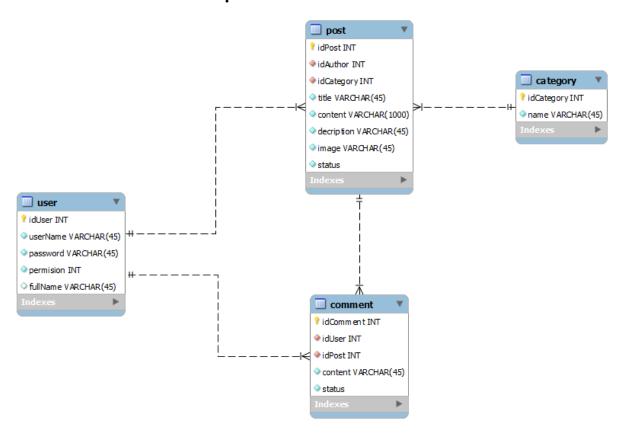
# O Ca sử dụng tạo chủ đề



# 2. Biểu đồ lớp thực thể



# 3. Thiết kế cơ sở dữ liệu



# IV. Hướng dẫn cài đặt

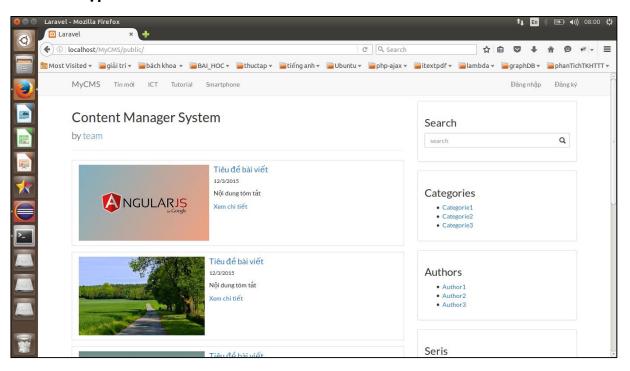
### 1. Cài đặt Xampp

1.1. Link: <a href="https://www.apachefriends.org/download.html">https://www.apachefriends.org/download.html</a>

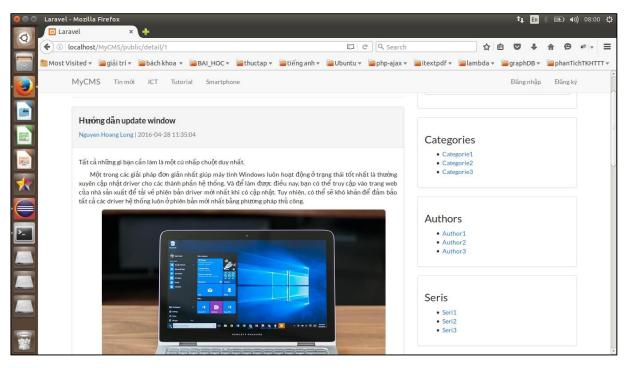
#### 2. Cài đặt MyCMS

- 2.1. Copy thư mục MyCMS vào thư mục htdoc trong thư mục cài đặt của Xampp
- 2.2. Chạy Xampp và truy cập vào địa chỉ <a href="http://localhost/phpmyadmin">http://localhost/phpmyadmin</a>
- 2.3. Tạo một cơ sở dữ liệu mới với tên là MyCMS
- 2.4. Vào thư mục MyCMS trong htdoc chạy lệnh php artisan migrate để tạo các bảng trong cơ sở dữ liệu
- 2.5. Chạy lệnh php artisan serve để chạy MyCMS
- 2.6. Truy cập vào địa chỉ http://localhost:8000/ để sử dụng.

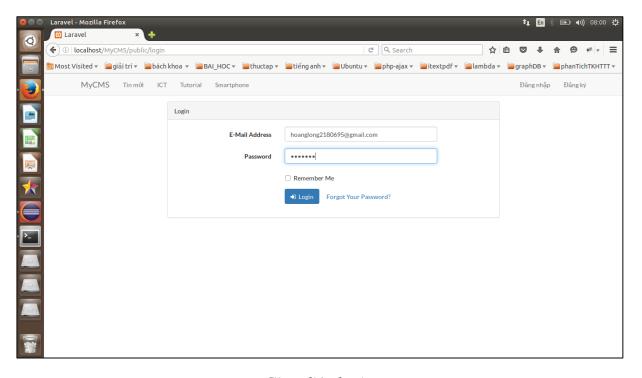
# V. Anh chụp màn hình



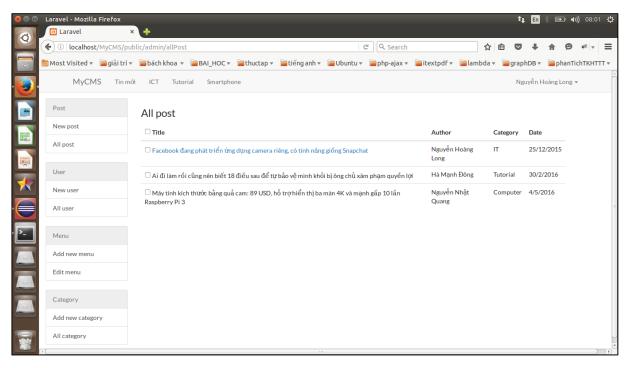
Giao diện chính của người dùng



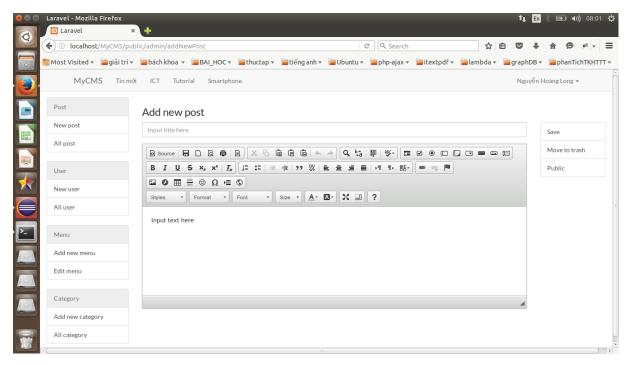
Giao diện trang chi tiết bài đăng



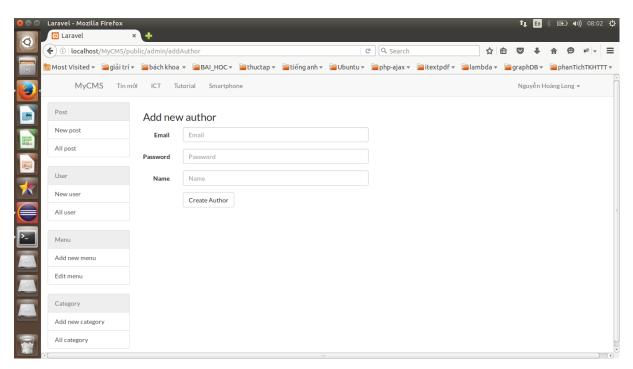
Giao diện login



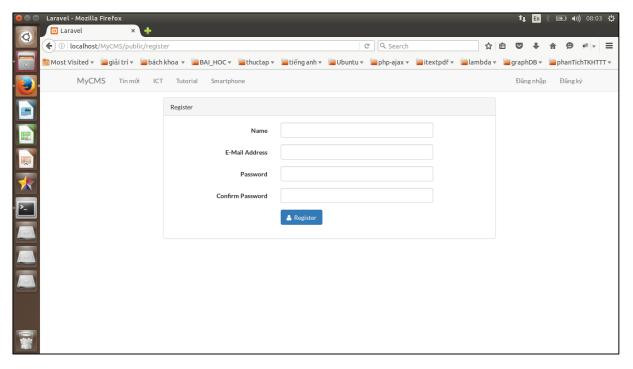
Giao diện quản lý của Người viết bài



Giao diện viết bài



Giao diện tạo tài khoản cho người viết bài



Giao diện đăng ký tài khoản cho thành viên

# Bài tập lớn: Công nghệ web

# VI. Phân chia công việc

# 1. Trần Thanh Lực

- 1.1. Chức năng hiển thị danh sách các bài đăng cho người dùng
- 1.2. Chức năng hiển thị bài đăng chi tiết
- 1.3. Viết báo cáo

# 2. Nguyễn Hoàng Long

- 2.1. Các chức năng của Người viết bài
- 2.2. Chức năng đăng nhập và tạo tài khoản của các người dùng.
- 2.3. Chức năng quản lý của admin

## VII. Tài liệu tham khảo

- 1. Bài giảng công nghệ web và dịch vụ trực tuyến Thầy: Nguyễn Bình Minh
- 2. Tài liệu Laravel https://laravel.com/docs/5.2